

CHỈ THỊ

Triển khai thực hiện điều lệ quản lý đầu tư-xây dựng theo Nghị định số 42/CP và qui chế đấu thầu theo Nghị định số 43/CP của Chính phủ.

Ngày 16/7/1996, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 42/CP kèm theo Điều lệ Quản lý đầu tư – xây dựng và Nghị định số 43/CP kèm theo Qui chế đấu thầu; các Bộ có liên quan đã ban hành các Thông tư và Quyết định hướng dẫn thực hiện.

Căn cứ những quy định của Điều lệ, Thông tư, Quyết định hướng dẫn của các Bộ, Ngành Trung ương và tình hình phát triển đầu tư – xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ thị cho các Sở - Ngành, Quận – Huyện, các chủ đầu tư thực hiện những nội dung như sau :

I. Công tác chuẩn bị đầu tư và kế hoạch hóa đầu tư xây dựng :

1. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện công tác kế hoạch hóa đầu tư xây dựng theo Thông tư số 08/BKH-TH ngày 20/9/1996 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; hướng dẫn cụ thể công tác kế hoạch hóa đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Kế hoạch đầu tư xây dựng của thành phố phải phản ánh mọi nguồn vốn đầu tư thuộc các thành phần kinh tế trong nước và nước ngoài.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận và tổ chức thẩm định tất cả các dự án đầu tư – xây dựng trên địa bàn thành phố (trừ các dự án ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận – Huyện nêu trong mục 3 và các dự án đầu tư của các Tổng Công ty thành lập theo quyết định số 90/TTg và số 91/TTg của Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo điều 7 của Điều lệ Quản lý đầu tư xây dựng số 42/CP):

2.1- Đối với dự án đầu tư thuộc nguồn vốn Nhà nước : Trình hồ sơ đầu tư, báo cáo thẩm định và dự thảo văn bản đề Ủy ban nhân dân thành phố trình Thủ tướng Chính phủ đối với nhóm A, dự thảo văn bản thỏa thuận với các Bộ liên quan đối với nhóm B, dự thảo quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố đối với nhóm C và các quyết định đầu tư khác thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố.

2.2- Đối với các dự án đầu tư không sử dụng vốn Nhà nước : Thực hiện theo quyết định số 5067/QĐ-UB-KT ngày 01/11/1996 của Ủy ban nhân dân thành phố

về việc ban hành tạm thời quy định về trình tự, thủ tục cho phép và cấp phép đầu tư các dự án trong nước không sử dụng vốn Nhà nước.

3. Ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Quận 1,3,4,5,6,8,10,11, Phú Nhuận, Gò Vấp, Tân Bình, Bình Thạnh tổ chức thẩm định và quyết định đầu tư các dự án dưới 2 tỷ đồng (hai tỷ đồng), các Quận-Huyện còn lại tổ chức thẩm định và quyết định đầu tư các dự án dưới 1 tỷ đồng (một tỷ đồng) thuộc nguồn vốn ngân sách do địa phương quản lý, sau khi có ý kiến của Sở quản lý xây dựng chuyên ngành.

II. Cấp phép xây dựng :

Thực hiện theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành : Quy định về trình tự và thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ban hành sau khi thỏa thuận với Bộ Xây dựng.

III. Thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán và nghiệm thu công trình:

1. Giao cho Sở Xây dựng thực hiện :

1.1- Tổ chức thẩm định và duyệt thiết kế kỹ thuật các công trình dân dụng và công nghiệp nhóm B, C thuộc nguồn vốn Nhà nước theo thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố.

1.2- Duyệt tổng dự toán và dự toán chi tiết các công trình thuộc nhóm B, C thuộc nguồn vốn Nhà nước do Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định đầu tư (bao gồm xây lắp, thiết bị, kiến thiết cơ bản khác). Riêng dự toán các công trình nhóm A giao cho Sở Xây dựng xem xét và cùng chủ đầu tư trình Bộ Xây dựng phê duyệt.

1.3- Duyệt dự toán chi phí lập dự án chuẩn bị đầu tư (dự án tiền khả thi, dự án khả thi), chi phí kiểm định, chi phí qui hoạch, chi phí khảo sát công trình,... Riêng chi phí khảo sát trước khi lập dự toán, chủ đầu tư phải thông qua Sở chuyên ngành duyệt đề cương khảo sát.

1.4- Tổ chức giám định chất lượng các công trình dân dụng và công nghiệp xây dựng trên địa bàn không phân biệt nguồn vốn, theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

1.5- Đối với các công trình chuyên ngành : Sở Xây dựng là thành viên, phối hợp với các Sở chuyên ngành tổ chức thanh tra, kiểm tra và giám định chất lượng.

1.6- Tham gia nghiệm thu các công trình dân dụng và công nghiệp, xây dựng trên địa bàn, theo Nghị định số 42/CP và các quy định cụ thể của Bộ Xây dựng.

2. Ủy quyền cho Sở Giao thông công chánh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn duyệt thiết kế kỹ thuật và dự toán các công trình chuyên ngành (mà Sở không là chủ đầu tư) thuộc các nhóm B, C do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định đầu tư. Đối với các công trình ngành điện sử dụng vốn phụ thu của thành phố giao Công ty Điện lực duyệt thiết kế kỹ thuật và Sở Xây dựng duyệt dự toán.

3. Ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Quận-Huyện :

3.1- Tổ chức thẩm định thiết kế các công trình có vốn đầu tư dưới 2 tỷ đồng (hai tỷ đồng) hoặc dưới 1 tỷ đồng (một tỷ đồng), theo thẩm quyền quyết định đầu tư và các công trình nhà ở riêng lẻ của nhân dân bắt buộc phải thẩm định thiết kế (theo quyết định số 497/BXD/GĐ ngày 18/9/1996 của Bộ Xây dựng).

3.2- Duyệt thiết kế, tổng dự toán các công trình có vốn đầu tư dưới 2 tỷ đồng (hai tỷ đồng) hoặc dưới 1 tỷ đồng (một tỷ đồng), theo thẩm quyền quyết định đầu tư.

Riêng đối với các công trình kỹ thuật hạ tầng (điện, cấp nước, thoát nước, cầu, đường,...) phải được các Sở quản lý chuyên ngành thẩm định (tối đa 07 ngày) trước khi phê duyệt thiết kế.

3.3- Tổ chức quản lý chất lượng công trình xây dựng (kiểm tra, giám định xử lý, nghiệm thu,...) tất cả các công trình do Ủy ban nhân dân Quận – Huyện quyết định đầu tư.

4. Đơn giá để duyệt tổng dự toán và dự toán chi tiết phải kết hợp giữa đơn giá xây dựng khu vực thống nhất thành phố Hồ Chí Minh theo quyết định số 1957/QĐ-UB và các đơn giá chuyên ngành khác đã được Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Sở Xây dựng ban hành. Giá vật liệu xây dựng – vật tư thiết bị thực hiện theo thông báo liên Sở giá vật liệu xây dựng – vật tư thiết bị do liên Sở Tài chính, Ban Vật giá, Sở Xây dựng ban hành.

5. Tổ chức nghiệm thu công trình :

5.1- Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức việc nghiệm thu khối lượng và chất lượng xây lắp các hạng mục công trình, công trình xây dựng vừa hoàn thành (được quy định tại điều 34 của Điều lệ Quản lý đầu tư xây dựng 42/CP) với các thành phần nghiệm thu theo quy định. Đối với những đợt nghiệm thu quan trọng, chủ đầu tư phải mời đại diện cơ quan giám định chất lượng xây dựng (theo phân cấp) để kiểm tra.

5.2- Sở Xây dựng thành phố có trách nhiệm kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ nghiệm thu công trình, làm cơ sở pháp lý để các cơ quan chức năng cấp giấy phép hoạt động cho các công trình.

IV. Đấu thầu và chỉ định thầu :

1. Giao cho Sở Xây dựng phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu, duyệt danh sách các nhà thầu được mời tham dự (trong trường hợp đấu thầu hạn chế, đấu thầu có sơ tuyển trước) các dự án thuộc nguồn vốn Nhà nước do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định đầu tư và được Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền tham dự quá trình đấu thầu các công trình nói trên.

Các dự án thuộc nguồn vốn Nhà nước và các gói thầu có giá trị nhỏ hơn 500 triệu đồng (năm trăm triệu đồng) trong các dự án nhóm B, C việc chỉ định thầu do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

Việc chỉ định thầu tư vấn đối với các gói thầu có giá trị nhỏ hơn 100 triệu đồng (một trăm triệu đồng) do chủ đầu tư chỉ định. Các gói thầu tư vấn có giá trị

lớn hơn 100 triệu đồng (một trăm triệu đồng) đều phải tổ chức đấu thầu theo Quy chế 43/CP của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Sở Xây dựng tham dự cùng chủ đầu tư thương thảo giá trị các dự án được chỉ định thầu xây lắp và duyệt giá trị hợp đồng các dự án này.

2. Đối với các dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân các Quận – Huyện quyết định đầu tư : Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Quận – Huyện phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu; duyệt danh sách các nhà thầu được mời tham dự (trong trường hợp đấu thầu hạn chế hay đấu thầu có sơ tuyển trước) và phê duyệt kết quả đấu thầu. Toàn bộ hồ sơ đấu thầu gửi về Sở Xây dựng (một bộ) chậm nhất là 07 ngày sau khi phê duyệt kết quả đấu thầu.

3. Đối với các dự án chuyên ngành Giao thông công chánh và Nông nghiệp không do Sở là chủ đầu tư : Ủy ban nhân dân thành phố giao cho Giám đốc Sở phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ mời thầu, duyệt danh sách các nhà thầu được mời tham dự đấu thầu (trong trường hợp đấu thầu hạn chế hay đấu thầu có sơ tuyển trước).

4. Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Sở Xây dựng tham dự chứng kiến mở thầu các công trình của đơn vị Trung ương đấu thầu trên địa bàn thành phố.

5. Chủ đầu tư công trình thuộc nguồn vốn Nhà nước có trách nhiệm gọi tất cả các hồ sơ kết quả xét thầu về Sở Xây dựng:

5.1- Ủy quyền cho Sở Xây dựng duyệt các kết quả đấu thầu :

- Các gói thầu tư vấn có giá trị dưới 500 triệu đồng (năm trăm triệu đồng).
- Các gói thầu xây lắp, mua sắm vật tư, thiết bị có giá trị dưới 10 tỷ đồng (mười tỷ đồng).

Trong thời gian 07 ngày từ lúc nhận được hồ sơ xét thầu, nếu Sở Xây dựng không có ý kiến thì chủ đầu tư được ký hợp đồng với bên trúng thầu. Trong trường hợp giá bỏ thầu đều cao hơn giá xét thầu, Ủy ban nhân dân thành phố giao cho Sở Xây dựng giải quyết việc điều chỉnh. Trường hợp vẫn không thống nhất, Sở Xây dựng báo cáo để Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

5.2- Thụ lý hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân thành phố duyệt kết quả đấu thầu :

- Các gói thầu tư vấn có giá trị từ 500 triệu đồng (năm trăm triệu đồng) đến 10 tỷ đồng (mười tỷ đồng).
- Các gói thầu xây lắp, mua sắm vật tư, thiết bị có giá trị từ 10 tỷ đồng (mười tỷ đồng) đến 50 tỷ đồng (năm mươi tỷ đồng).
- Dự thảo tờ trình để Ủy ban nhân dân thành phố trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các gói thầu có giá trị cao hơn.

V. Tổ chức quản lý thực hiện dự án :

Thực hiện Thông tư số 18/BXD-VKT ngày 10/6/1995 của Bộ Xây dựng, Giám đốc các Sở-Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Quận – Huyện chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo quản lý các dự án đầu tư xây dựng được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Trường hợp các Sở-Ngành, Quận-Huyện có vốn đầu tư lớn, nhiều công trình, cần sử dụng hình thức “Chủ nhiệm điều hành dự án” có “Ban Quản lý dự án” giúp việc, thì gửi hồ sơ về Ban Tổ chức chính quyền thành phố tổng hợp để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

VI. Cấp phát vốn, thanh quyết toán và quản lý vốn :

Việc quản lý vốn, cấp phát vốn, thanh quyết toán và bảo hiểm các công trình xây dựng thực hiện theo Thông tư của Bộ Tài chính số 63/TC-ĐPT, số 64/TC-ĐTPT, số 66/TC-ĐTPT ngày 02/11/1996. Trước mắt, giao Cục Đầu tư phát triển quản lý vốn xây dựng cơ bản và vốn sửa chữa lớn được cân đối trong ngân sách, Sở Tài chính quản lý các nguồn vốn đầu tư khác.

1. Giao cho Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Cục Đầu tư phát triển và Sở Kế hoạch và Đầu tư lập kế hoạch sử dụng vốn hàng năm và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt để gửi Bộ Tài chính.

2. Giao cho Cục Đầu tư phát triển chủ trì cùng với Sở Tài chính lập kế hoạch cấp phát vốn và tổng hợp vốn để cấp phát cho từng dự án của Sở-Ngành. Ủy ban nhân dân Quận-Huyện và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và báo cáo định kỳ về Bộ Tài chính (Tổng Cục Đầu tư phát triển) theo quy định.

Cục Đầu tư phát triển và Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn việc lập báo cáo định kỳ đối với các chủ đầu tư sử dụng vốn ngân sách và các nguồn vốn khác của Nhà nước.

3. Chi phí đền bù đất đai, hoa màu, di chuyển nhà cửa và các công trình trên mặt bằng xây dựng được thực hiện theo Thông tư số 23/BXD-VKT ngày 15/12/1994 của Bộ Xây dựng, hướng dẫn việc quản lý giá xây dựng công trình thuộc dự án đầu tư do Bộ Xây dựng đã ban hành.

Giao cho Ban Vật giá sau khi thống nhất với Ủy ban nhân dân Quận-Huyện đề xuất và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt đơn giá đền bù, giải tỏa, giá trợ cấp cho các khu vực giải tỏa cho từng dự án đầu tư xây dựng.

4. Thực hiện Thông tư Liên Bộ giữa Ban Vật giá Chính phủ - Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng số 03/TT-LB ngày 27/7/1996, giao cho Ban Vật giá chủ trì cùng Sở Xây dựng và Sở Tài chính định kỳ thông báo liên Sở về giá vật liệu xây dựng – trang trí nội thất, trên địa bàn thành phố, để làm cơ sở pháp lý cho việc tính giá vật liệu xây dựng đến hiện trường xây lắp, đơn giá, tính bù trừ chi phí vật liệu xây dựng hoặc điều chỉnh giá trị dự toán, phục vụ cho việc thanh toán khối lượng xây lắp công trình.

5. Vấn đề cấp vốn tạm ứng :

5.1- Đối với các dự án thực hiện theo phương thức đấu thầu mua sắm thiết bị và đấu thầu xây lắp. Việc tạm ứng vốn chỉ thực hiện sau khi có quyết định công nhận kết quả đấu thầu và nhà thầu có giấy bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

5.2- Đối với các dự án có tuyển chọn tư vấn thì việc tạm ứng chỉ thực hiện sau khi hợp đồng tư vấn được ký kết.

Trong trường hợp không có tạm ứng vốn, chủ đầu tư phải thông báo cụ thể trong hồ sơ mời thầu và được cụ thể hóa trong hợp đồng.

5.3- Việc cấp vốn tạm ứng đối với công tác đền bù, giải phóng mặt bằng được thực hiện trên cơ sở tổng mức vốn đền bù được cấp có thẩm quyền xét duyệt, ít nhất trên 20% tổng mức đền bù.

Trường hợp dự toán đền bù chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhưng cần vốn để giải tỏa, đền bù thì Ban Quản lý dự án lập khái toán trình cơ quan quản lý duyệt tạm thời. Cơ quan cấp vốn sẽ tạm ứng vốn cho Ban Quản lý dự án theo tiến độ thực hiện. Trong thời gian đó, Ban Quản lý dự án phải lập hoàn chỉnh khái toán và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để được cấp vốn tiếp.

6/ Thanh toán, thẩm tra phê duyệt quyết toán :

6.1- Việc thanh toán các công trình đã hoàn thành được thực hiện theo điểm 1 - điều 35 của Điều lệ 42/CP và Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính số 66/TC-ĐTPT ngày 02/11/1996.

6.2- Thẩm tra phê duyệt quyết toán được thực hiện theo các điều 36, 37 của Điều lệ 42/CP và Thông tư số 66/TC-ĐTPT ngày 02/11/1996 của Bộ Tài chính. Để bảo đảm tiến độ quyết toán các công trình, trong khi chờ hệ số quy đổi giá cho từng thời kỳ, đối với các công trình có nhiều hạng mục và phải thi công trong thời gian dài; đối với các hạng mục đã thi công xong, cho phép kết toán chi phí (ghi rõ chi phí từng thời kỳ trượt giá - nếu có), khi chuyển giao tài sản mới chuyển đổi trên cùng mặt bằng giá theo hệ số quy định. Đối với các hạng mục đã bàn giao đưa vào sử dụng, thì lấy thời điểm bàn giao sử dụng để tính thời gian bảo hành và thanh toán tiền bảo hành của các hạng mục công trình theo quy định.

7- Giao cho Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ban Vật giá dự thảo quy chế cụ thể về các chi phí đền bù, giải tỏa, chi phí tư vấn, chi phí Ban Quản lý dự án, chi phí thẩm định thiết kế, thẩm định dự án, tư vấn đầu tư – xây dựng trên địa bàn thành phố để trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

VII. Tổ chức thực hiện :

1. Ủy ban nhân dân thành phố giao cho Sở Xây dựng chủ trì, kết hợp với các Sở-Ngành có liên quan tổ chức tập huấn quán triệt toàn bộ nội dung Điều lệ quản lý đầu tư - xây dựng 42/CP và Quy chế đấu thầu 43/CP của Chính phủ. Cho phép thu phí để in ấn tài liệu và bồi dưỡng giảng viên theo chế độ quy định hiện hành.

2. Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Kiến trúc sư Trưởng, Cục Đầu tư phát triển, Ban Vật giá căn cứ chức năng và nhiệm vụ

của mình, lập phương án triển khai và tổ chức thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đầu tư xây dựng theo quy chế hiện hành và hỗ trợ các đơn vị (các chủ đầu tư) thực hiện đúng theo những nội dung pháp lý của quy trình đầu tư - xây dựng theo Nghị định 42/CP và 43/CP và các Quyết định, Thông tư hướng dẫn của Bộ.

Giám đốc các Sở-Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Quận-Huyện và Giám đốc các doanh nghiệp xây dựng quốc doanh, liên doanh,... phải tổ chức tập huấn quán triệt đầy đủ những nội dung của Điều lệ Quản lý đầu tư xây dựng 42/CP và Quy chế đấu thầu 43/CP và các Quyết định, Thông tư hướng dẫn của Nhà nước, để tổ chức thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

Ủy ban nhân dân thành phố giao cho Sở Xây dựng là cơ quan chức năng quản lý tổng hợp xây dựng trên địa bàn, kịp thời báo cáo cho Ủy ban nhân dân thành phố những vướng mắc, khó khăn (nếu có) trong quá trình thực hiện các quy định nói trên và kịp thời kiến nghị những biện pháp khắc phục.

Chỉ thị này thay thế cho Chỉ thị số 12/CT-UB-KT ngày 11/3/1995 và các công văn số 2014/UB-KT ngày 22/7/1995, số 1001/UB-QLĐT ngày 01/4/1996 và số 2580/UB-KT ngày 26/7/1996 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Nơi nhận :

- Nhtưên
- Thường trực Thành ủy
- TTUB : CT, PCT/QLĐT
- VPUB : PVP/QLĐT
- Tổ QLĐT
- Lưu

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH/THƯỜNG TRỰC

Lê Thanh Hải